

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1633/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội;  
An toàn, vệ sinh lao động; Trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý  
nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: số 847/QĐ-LĐTBXH ngày 09/6/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; số 1593/QĐ-LĐTBXH ngày 10/10/2017 về việc công bố bộ thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; số 2116/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; số 2117/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 126/TTr-SLĐTBXH ngày 13/6/2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội; An toàn, vệ sinh lao động; Trẻ em thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Bãi bỏ các thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố chuẩn hóa Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm:

*[Handwritten signature]*

- Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 1 đến 5 và thủ tục hành chính số 8, Lĩnh vực IV, Mục A - Phần I và nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính tương ứng tại Lĩnh vực IV, Mục A - Phần II;

- Thủ tục hành chính có số thứ tự từ 11 đến 22 Lĩnh vực IV, Mục B - Phần I và nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính tương ứng tại Lĩnh vực IV, Mục B - Phần II.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm công khai nội dung cụ thể của các thủ tục hành chính có trong danh mục ban hành kèm theo Quyết định này theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và gửi nội dung công khai đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện công khai theo quy định.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm TH - CB tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Phóng**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI;  
AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG; TRẺ EM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỐ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
(Kèm theo Quyết định số 1433/QĐ-UBND ngày 13/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)**

Stt	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Hình thức thực hiện TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (Điền dấu "x" vào ô thích hợp)		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Được tiếp nhận hồ sơ	Được trả kết quả		

**I. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**

1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	35 ngày làm việc	Sở Nội vụ; UBND tỉnh	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	40 ngày làm việc	Sở Nội vụ; UBND tỉnh	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
3	Đăng ký thành lập cơ	05 ngày làm	Sở Lao động - Thương	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-

qll

ngc

	sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	việc	binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)				CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
4	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	05 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
5	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
6	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.



ng

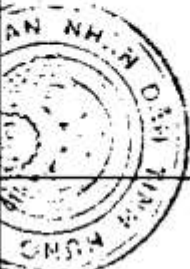
7	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.	15 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
8	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	32 ngày làm việc	Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
9	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	Tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở. Các thủ tục, hồ sơ phải hoàn thiện trong 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận đối tượng, Trường hợp kéo dài quá 10 ngày làm	Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh			Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.



*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

		việc, phải do cơ quan quản lý cấp trên xem xét quyết định.					
10	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	Tháo dỡ hóa	Cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh	x	x	Theo quy định	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
11	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh.	07 ngày làm việc	Cơ sở trợ giúp xã hội	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
<b>II. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động</b>							
1	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyên đòi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp	Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)	x	x	Không	- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Nghị định 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm TNLĐ, BNN bắt buộc; - Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017

						<p>của Bộ Lao động - TBXH quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.</p>
<p>2 Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho doanh nghiệp</p>	<p>Trong hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.</p>	<p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)</p>	x	x	Không	<p>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Nghị định 37/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm TNLD, BNN bắt buộc; - Thông tư số 26/2017/TT-BLĐTBXH ngày 22/9/2017 của Bộ Lao động - TBXH quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc.</p>
<p>3 Hỗ trợ chi phí huấn luyện thông qua Tổ chức huấn luyện cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động</p>	<p>Không quy định</p>	<p>Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hưng Yên (Số 533, Nguyễn Văn Linh, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên)</p>	x	x	Không	<p>- Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25/6/2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động huấn luyện an toàn</p>

ngoc

ngoc



									<p>vệ sinh lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động;</p> <p>- Thông tư số 19/2017/TT-BLĐTBXH ngày 03/7/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	--	---

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

**I. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội**


1	Thành lập cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	35 ngày làm việc	Phòng Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp huyện	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	Nghi định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
2	Tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.	40 ngày làm việc	Phòng Nội vụ; Ủy ban nhân dân cấp huyện	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	Nghi định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
3	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết	05 ngày làm việc	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	Nghi định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải

*me*

*ngc*



	của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.						thê và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
4	Đăng ký thay đổi hội dụng giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	05 ngày làm việc	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ- CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thê và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
5	Giải thê cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ- CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thê và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
6	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.	15 ngày làm việc.	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ- CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thê và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
7	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép	15 ngày làm việc	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ- CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải

<p>hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.</p>						<p>thẻ và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.</p>
<p>8 Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.</p>	<p>32 ngày làm việc</p> 	<p>Cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện</p>	<p>x</p>	<p>x</p>	<p>Không</p>	<p>Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.</p>
<p>9 Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.</p>	<p>Tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở. Các thủ tục, hồ sơ phải hoàn thiện trong 10 ngày làm việc, kể từ khi tiếp nhận đối tượng, Trường hợp kéo dài quá 10 ngày làm việc, phải đo cơ quan quản lý cấp trên xem xét</p>	<p>Cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện</p>			<p>Không</p>	<p>Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.</p>

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

		quyết định						
10	Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.	Theo thỏa thuận	Cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện	x	x	Theo quy định	Nghi định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	
11	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện.	07 ngày làm việc	Cơ sở trợ giúp xã hội	x	x	Không	Nghi định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.	
<b>II. Lĩnh vực An toàn, vệ sinh lao động</b>								
	Hỗ trợ chi phí huấn luyện trực tiếp cho người lao động ở khu vực không có hợp đồng lao động	14 ngày	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	x	x	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015; - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2017/TT-BLĐTBXH ngày 03/7/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động.	
<b>C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>								
<b>I. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>								

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.	10 ngày làm việc	Ủy ban nhân dân cấp xã	x	x	Không	Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.
--	------------------	------------------------	---	---	-------	--

**II. Lĩnh vực Trẻ em**



1 Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	07 ngày làm việc	Cơ quan lao động - thương binh và xã hội các cấp, cơ quan công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp xã, người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã.	x	x	Không	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định một số điều chi tiết của Luật Trẻ em.
2 Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em	x	x	Không	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định một số điều chi tiết của Luật Trẻ em.
3 Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	15 ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em	x	x	Không	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định một số điều chi tiết của Luật Trẻ em.

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

4	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	25 ngày làm việc	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định một số điều chi tiết của Luật Trẻ em.
---	--	------------------	--	-------------------------------------	-------------------------------------	-------	---

**D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG CHUNG (CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ)**

**Lĩnh vực Trẻ em**

1	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trong vòng 12 giờ từ khi nhận được thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc đang bị tổn hại nghiêm trọng về tinh mẫn, sức khỏe, nhân phẩm	Cơ quan lao động - Thương binh và xã hội các cấp; cơ quan công an các cấp; Ủy ban nhân dân cấp xã.	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Không	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định một số điều chi tiết của Luật Trẻ em.
2	Chăm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Không quy định đối với trường hợp UBND cấp xã quyết định; Trong thời hạn 05 ngày làm	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	Không	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định 56/2017/NĐ-CP ngày 9/5/2017 quy định một số điều chi tiết của Luật Trẻ em.

*Handwritten signature*

*Handwritten signature*

	<p>việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch UBND cấp xã Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc UBND cấp huyện xem xét quyết định.</p>					
--	--	--	--	--	--	--

*all*

*ngie*